

PHƯƠNG THỨC VẬN HÀNH HỆ THỐNG ĐIỆN
NGÀY 30 THÁNG 12 NĂM 2025

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH PHỤ TẢI VÀ KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG NGUỒN ĐIỆN THUỘC QUYỀN ĐIỀU KHIỂN:

STT	Dự báo phụ tải	PC Tây Ninh	Mặt trời áp mái	Nhà máy thủy điện Dầu Tiếng DO1 (1,5 MW)	Nhà máy thủy điện Dầu Tiếng CS2 (1,5 MW)
1	Sản lượng (kWh)	45.503.591	1.861.838	28.800	36.000
2	Pmax (MW)	2315,3	551,3	1,200	1,500
3	Pmin (MW)	1730,8	0	0,000	0,000

II. KẾT DÂY CƠ BẢN HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Vận hành theo sơ đồ kết dây cơ bản lưới điện 22kV tỉnh Tây Ninh năm 2025 (Quyết định số 1243/QĐ-PCTN ngày 14/8/2025) và sơ đồ lưới điện 110/22kV (cập nhật) tại Phòng Điều độ - Công ty Điện lực Tây Ninh.

III. ĐÁNH GIÁ AN NINH HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Các công tác dự kiến thực hiện trong Ngày 30/12/2025, không gây ảnh hưởng làm quá tải các phần tử mang điện liên quan.

IV. KẾ HOẠCH ĐƯA CÔNG TRÌNH MỚI VÀO VẬN HÀNH:

STT	Thiết bị, đường dây	Thời điểm đóng điện			Nội dung	Ghi chú
		Ngày	Bắt đầu	Kết thúc		
A. Lưới điện 110kV:						
	Không có					
B. Lưới điện 22kV:						
	Không có					

V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
A. LƯỚI ĐIỆN 110KV																					
1	30-12-25	08h00	30-12-25	18h00	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	- Kiểm tra định kỳ ngay các thiết bị trạm 110kV. - Vệ sinh công nghiệp toàn trạm 110kV. - Vệ sinh dụng cụ và phương tiện PCCC, hệ thống tủ PCCC và Camera giám sát an ninh. - Kiểm tra hệ thống PCCC, điện trở sứ và đèn chiếu sáng các tủ bảng điện phòng điều hành, sân ngất. - Vệ sinh accu, máy nạp, đo điện áp giàn accu 110VDC.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

2	30-12-25	18h00	30-12-25	19h30	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLD Trảng Bàng)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đông	Trạm 110kV Phước Đông	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
3	30-12-25	19h30	30-12-25	21h00	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLD Trảng Bàng)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đức	Trạm 110kV Phước Đức	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
4	30-12-25	08h00	30-12-25	16h00	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLD Tân Châu)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLD Tân Châu)	Trạm 110kV Suối Ngõ	Trạm 110kV Suối Ngõ	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày. - Vệ sinh máy nạp, accu, đo điện áp accu. - Vệ sinh công nghiệp nhà điều hành.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
5	30-12-25	18h00	30-12-25	19h30	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLD Tây Ninh)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Cầu Máng.	Trạm 110kV Cầu Máng.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
6	30-12-25	20h00	30-12-25	21h30	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLD Tây Ninh)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Long Hoa.	Trạm 110kV Long Hoa.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																					
1	30-12-25	08h00	30-12-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Đường dây 22kV 2 mạch từ trụ 1 đến trụ 92 tuyến 476BC-479BC	Từ trụ từ trụ 1 đến trụ 92 đường dây 22kV 2 mạch tuyến 476BC-479BC	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 1 đến trụ 92 tuyến 476BC-479BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
2	30-12-25	08h00	30-12-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 72 đến trụ 72/6 Thuận Tâm tuyến 476BC	Từ trụ 72 đến trụ 72/6 nhánh rẽ 12,7kV Thuận Tâm tuyến 476BC	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 72 đến trụ 72/6 nhánh rẽ 12,7kV Thuận Tâm tuyến 476BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
3	30-12-25	08h00	30-12-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 78/4 đến trụ 72/51 Thuận Hòa tuyến 476BC	Từ trụ 78/4 đến trụ 72/51 từ trụ 72/51 Thuận Hòa tuyến 476BC	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 78/4 đến trụ 72/51 Thuận Hòa tuyến 476BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
4	30-12-25	08h00	30-12-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Đường dây 2 mạch 22kV từ trụ 135 đến 234 Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 476BC - 479MB	Từ trụ 135 đến 234 đường dây 2 mạch 22kV Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 476BC - 479MB	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 135 đến 234 đường dây 2 mạch 22kV Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 476BC - 479MB	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
5	30-12-25	08h00	30-12-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Trạm 250kVA trụ 103B/17B Thuận Tây 23 tuyến 479MB	Trạm 250kVA trụ 103B/17B Thuận Tây 23 tuyến 479MB	Cân pha hạ áp trạm 250kVA trụ 103B/17B Thuận Tây 23 tuyến 479MB	Cân pha hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
6	30-12-25	08h00	30-12-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Trạm 160kVA trụ 104/16 Thị Trấn 5 tuyến 479BC	Trạm 160kVA trụ 104/16 Thị Trấn 5 tuyến 479BC	Cân pha hạ áp trạm 160kVA trụ 104/16 Thị Trấn 5 tuyến 479BC	Cân pha hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
7	30-12-25	08h00	30-12-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Trạm 250kVA trụ 103B/1/19 Thị Trấn 24 tuyến 479BC	Trạm 250kVA trụ 103B/1/19 Thị Trấn 24 tuyến 479BC	Cân pha hạ áp trạm 250kVA trụ 103B/1/19 Thị Trấn 24 tuyến 479BC	Cân pha hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
8	30-12-25	08h00	30-12-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Trạm 250kVA trụ 104/27B/2 Thị Trấn 6 tuyến 479BC	Trạm 250kVA trụ 104/27B/2 Thị Trấn 6 tuyến 479BC	Cân pha hạ áp trạm 250kVA trụ 104/27B/2 Thị Trấn 6 tuyến 479BC	Cân pha hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0

9	30-12-25	08h00	30-12-25	17h00	Đội QLD Dương Minh Châu	Đội QLD Dương Minh Châu	- Đường dây 22kV từ trụ 80 Bến Mương 1 tuyến 471TD - Đường dây 22kV từ trụ 80 Bến Mương 3 tuyến 473TD - Đường dây 22kV từ trụ 77 Bến Mương 5 tuyến 475TD	Từ trụ 80 đến trụ 117 Bến Mương tuyến 471TD, 473TD, 475TD	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh gốc trụ từ trụ 80 đến trụ 117 Bến Mương tuyến 471TD, 473TD, 475TD	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0	
10	30-12-25	07h30	30-12-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Đường dây 22kV từ trụ 60 đến trụ 110B tuyến 474TD, 478T	Đường dây 22kV từ trụ 60 đến trụ 110B, từ trụ 110 đến trụ 110/43 tuyến 474TD, 478TD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 60 đến trụ 110B, từ trụ 110 đến trụ 110/43 tuyến 474TD, 478TD	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
11	30-12-25	07h30	30-12-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Đường dây 22kV từ trụ 111 đến trụ 182 tuyến 478TD	Đường dây 22kV từ trụ 111 đến trụ 182 tuyến 478TD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 111 đến trụ 182 tuyến 478TD	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
12	30-12-25	07h30	30-12-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cò lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bê, lắp DCU, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
13	30-12-25	07h30	30-12-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải hạ áp, bắt dây leo, bịt lưới HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
14	30-12-25	08h00	30-12-25	17h00	Đội QLD Hòa Thành	Đội QLD Hòa Thành	Lưới điện hạ áp trạm 250kVA Trịnh Phong Đàng C trụ 33/7 Trịnh Phong Đàng tuyến 475LH	Lưới điện hạ áp trạm 250kVA Trịnh Phong Đàng C trụ 33/7 Trịnh Phong Đàng tuyến 475LH	Phát quang lưới điện hạ áp trạm 250kVA Trịnh Phong Đàng C trụ 33/7 Trịnh Phong Đàng tuyến 475LH	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
15	30-12-25	08h00	30-12-25	17h00	Đội QLD Hòa Thành	Đội QLD Hòa Thành	Lưới điện hạ áp trạm 3x50kVA Lộ Thiên Cang E trụ 31B Trịnh Phong Đàng tuyến 475LH	Lưới điện hạ áp trạm 3x50kVA Lộ Thiên Cang E trụ 31B Trịnh Phong Đàng tuyến 475LH	Phát quang lưới điện hạ áp trạm 3x50kVA Lộ Thiên Cang E trụ 31B Trịnh Phong Đàng tuyến 475LH	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
16	30-12-25	08h00	30-12-25	17h00	Đội QLD Hòa Thành	Đội QLD Hòa Thành	Lưới điện hạ áp từ trụ 90/2/7 đến trụ 90/2/10, từ trụ 77/1b, 77/2b, 77/10b, từ trụ 62B/3bp đến trụ 62B/5bp Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH	Từ trụ 90/2/7 đến trụ 90/2/10, từ trụ 77/1b, 77/2b, 77/10b, từ trụ 62B/3bp đến trụ 62B/5bp Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH	Tháo hộp phân pha (hộp domino) từ trụ 90/2/7 đến trụ 90/2/10, từ trụ 77/1b, 77/2b, 77/10b, từ trụ 62B/3bp đến trụ 62B/5bp Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH	Xử lý khiếm khuyết lưới điện hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0

17	30-12-25	08h00	30-12-25	17h00	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	Đường dây 22kV từ 60 đến trụ 160 tuyến 479TBI	Từ trụ 60 đến trụ 160 tuyến 479TBI	Chặt tia cây xanh từ trụ 60 đến trụ 160 tuyến 479TBI	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0	
18	30-12-25	08h00	30-12-25	17h00	Đội QLD Tân Ninh	Đội QLD Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, di dời trong nhà ra trụ, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bê, dời trụ hạ áp, cân pha hạ áp, xử lý khiếm khuyết đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực quản lý ĐTN	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
19	30-12-25	08h00	30-12-25	17h00	Đội QLD Tân Ninh	Đội QLD Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 471TN, 472TN, 473TN, 474TN, 476TN, 478TN, 481TN, 475TN, 479TN, 477TN trạm 110kV Tây Ninh	Từ trụ 6 đến trụ 29, từ trụ 80/13 đến trụ 80/80B và các nhánh rẽ tuyến 481TN, 472TN từ trụ 01 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 477TN, 479TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 6 đến trụ 29, từ trụ 80/13 đến trụ 80/80B và các nhánh rẽ tuyến 481TN, 472TN từ trụ 01 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 477TN, 479TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
20	30-12-25	08h00	30-12-25	11h30	Đội QLD Tân Ninh	Đội QLD Tân Ninh	Trạm 25kVA trụ 25/47/1T Thanh Lợi - 3 tuyến 473CM	Trạm 25kVA trụ 25/47/1T Thanh Lợi - 3 tuyến 473CM	Thay TI định kỳ khách hàng trạm 25kVA trụ 25/47/1T Thanh Lợi - 3 tuyến 473CM	Thay định kỳ	1	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 25kVA trụ 25/47/1T Thanh Lợi - 3 tuyến 473CM	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,034	120		
21	30-12-25	08h00	30-12-25	11h30	Đội QLD Tân Ninh	Đội QLD Tân Ninh	Trạm 25kVA trụ 23/71B Hộ tưới tiêu Nguyễn Văn Trãi tuyến 479CM	Trạm 25kVA trụ 23/71B Hộ tưới tiêu Nguyễn Văn Trãi tuyến 479CM	Thay TI định kỳ khách hàng trạm 25kVA trụ 23/71B Hộ tưới tiêu Nguyễn Văn Trãi tuyến 479CM	Thay định kỳ	1	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 25kVA trụ 23/71B Hộ tưới tiêu Nguyễn Văn Trãi tuyến 479CM	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,034	120		
22	30-12-25	08h00	30-12-25	11h30	Đội QLD Tân Ninh	Đội QLD Tân Ninh	Trạm 25kVA trụ 23/126/1 Trạm xăng dầu Thanh Tân - Bộ tham mưu Quân Khu 7 tuyến 479CM	Trạm 25kVA trụ 23/126/1 Trạm xăng dầu Thanh Tân - Bộ tham mưu Quân Khu 7 tuyến 479CM	Thay TI định kỳ khách hàng trạm 25kVA trụ 23/126/1 Trạm xăng dầu Thanh Tân - Bộ tham mưu Quân Khu 7 tuyến 479CM	Thay định kỳ	1	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 25kVA trụ 23/126/1 Trạm xăng dầu Thanh Tân - Bộ tham mưu Quân Khu 7 tuyến 479CM	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,034	120		
23	30-12-25	13h30	30-12-25	17h00	Đội QLD Tân Ninh	Đội QLD Tân Ninh	Trạm 50kVA trụ 23/143/13 Khedol - 2 tuyến 479CM	Trạm 50kVA trụ 23/143/13 Khedol - 2 tuyến 479CM	Thay TI định kỳ khách hàng trạm 50kVA trụ 23/143/13 Khedol - 2 tuyến 479CM	Thay định kỳ	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 50kVA trụ 23/143/13 Khedol - 2 tuyến 479CM	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,069	240		
24	30-12-25	13h30	30-12-25	17h00	Đội QLD Tân Ninh	Đội QLD Tân Ninh	Trạm 37,5kVA trụ 23/143/32/11/10 Hộ tưới tiêu Võ Minh Đầu tuyến 479CM	Trạm 37,5kVA trụ 23/143/32/11/10 Hộ tưới tiêu Võ Minh Đầu tuyến 479CM	Thay TI định kỳ khách hàng trạm 37,5kVA trụ 23/143/32/11/10 Hộ tưới tiêu Võ Minh Đầu tuyến 479CM	Thay định kỳ	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 37,5kVA trụ 23/143/32/11/10 Hộ tưới tiêu Võ Minh Đầu tuyến 479CM	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,069	240		
25	30-12-25	13h30	30-12-25	17h00	Đội QLD Tân Ninh	Đội QLD Tân Ninh	Trạm 50kVA trụ 23/143/32/11/21 Hộ sản xuất Đỗ Hiếu Nghĩa tuyến 479CM	Trạm 50kVA trụ 23/143/32/11/21 Hộ sản xuất Đỗ Hiếu Nghĩa tuyến 479CM	Thay TI định kỳ khách hàng trạm 50kVA trụ 23/143/32/11/21 Hộ sản xuất Đỗ Hiếu Nghĩa tuyến 479CM	Thay định kỳ	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 50kVA trụ 23/143/32/11/21 Hộ sản xuất Đỗ Hiếu Nghĩa tuyến 479CM	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,069	240		
26	30-12-25	13h30	30-12-25	17h00	Đội QLD Tân Ninh	Đội QLD Tân Ninh	Trạm 25kVA trụ 23/143/32/11/14/1 Khách hàng Võ Văn Cường tuyến 479CM	Trạm 25kVA trụ 23/143/32/11/14/1 Khách hàng Võ Văn Cường tuyến 479CM	Thay TI định kỳ khách hàng trạm 25kVA trụ 23/143/32/11/14/1 Khách hàng Võ Văn Cường tuyến 479CM	Thay định kỳ	1	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 25kVA trụ 23/143/32/11/14/1 Khách hàng Võ Văn Cường tuyến 479CM	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,034	120		

27	30-12-25	08h00	30-12-25	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Lưới hạ áp từ trụ 416/1 đến trụ 416/10, từ trụ 416/7 đến trụ 416/7/2 tuyến 471SD	Từ trụ 416/1 đến trụ 416/10, từ trụ 416/7 đến trụ 416/7/2 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 416/1 đến trụ 416/10, từ trụ 416/7 đến trụ 416/7/2 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
28	30-12-25	08h00	30-12-25	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Lưới hạ áp từ trụ 310B/1 đến trụ 310B/7 tuyến 471SD	Từ trụ 310B/1 đến trụ 310B/7 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 310B/1 đến trụ 310B/7 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
29	30-12-25	08h00	30-12-25	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 341/30C/19/5 đến trụ 341/30C/19/26 tuyến 478SD	Từ trụ 341/30C/19/5 đến trụ 341/30C/19/26 tuyến 478SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 341/30C/19/5 đến trụ 341/30C/19/26 tuyến 478SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
30	30-12-25	08h00	30-12-25	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 369 đến 419 tuyến 471SD	Từ trụ 369 đến trụ 419 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 369 đến trụ 419 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
31	30-12-25	08h00	30-12-25	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 414 đến 414/24 tuyến 471SD	Từ trụ 414 đến trụ 414/24 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 414 đến trụ 414/24 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
C. HOTLINE																						
Không có																						

V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN BỔ SUNG:

STT	Thời điểm cắt điện/có lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thử nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
A. LƯỚI ĐIỆN 110KV																					
Không có																					
B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																					
1	30-12-25	08h00	30-12-25	17h00	Đội QLĐ Tân Châu	Công ty Lê Quốc Vinh	Trạm 50kVA trụ 151 Tân Tây 34 tuyến 477TH	Trụ 153 tuyến 477TH	Thi công lắp đặt phụ kiện và trạm 3x25kVA trụ 153 tuyến 477TH	Phát triển phụ tải	3	Áp Tân Tây xã Tân Phú	Cát CB tổng trạm 50kVA trụ 151 Tân Tây 34 tuyến 477TH	41	0,3926	0,0007	0,0205	0,0000	0,034	309	
C. HOTLINE																					
Không có																					

VI. HỦY KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/có lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thử nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Lý do hủy kế hoạch	Thời điểm cắt điện/có lập (Đăng ký lại)		Thời điểm đóng điện/tái lập (Đăng ký lại)		Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Ngày	Giờ	Ngày	Giờ	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)
Không có																			

VII. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý:

- Ca trực theo dõi tình hình phụ tải để chỉ huy vận hành, điều độ hệ thống điện đảm bảo an toàn, tin cậy, ổn định, chất lượng và kinh tế trong thời gian thực./.

Nơi nhận:

- Phòng Điều độ (để thực hiện);
- Phòng VT-CNTT (để cập nhật trên Website);
- Xi nghiệp LDCT Tây Ninh (để thực hiện);
- Trung tâm TND Tây Ninh (để phối hợp);
- Các Đội Quản lý điện (để thực hiện);
- Lưu: VT, ĐD (PTT).

**PHÒNG ĐIỀU ĐỘ
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Hoàng Xuân Tuyên